

Số: 23/2019/QĐST-HNGĐ

TP. H, ngày 26 tháng 02 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 17/2019/TLST-HNGĐ ngày 12/02/2019, giữa:

- 1- Nguyên đơn: Chị Lương Thị Diệu H, sinh năm 1991.
- 2 - Bị đơn: Anh Trần Văn D, sinh năm 1991.
- 3 - Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Cháu Trần Gia B, sinh ngày 10/11/2010.

Người đại diện hợp pháp cho cháu Trần Gia B là chị Lương Thị Diệu H và anh Trần Văn D (là bố, mẹ đẻ của cháu).

Các đương sự đều đăng ký HKTT tại: Thôn T, xã T, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ vào các điều 212, 213, khoản 4 điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các điều 51, 55, 57, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lương Thị Diệu H và anh Trần Văn D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Chị Lương Thị Diệu H và anh Trần Văn D thống nhất thuận tình ly hôn.

* Về quan hệ con chung: Chị Lương Thị Diệu H và anh Trần Văn D thống nhất thoả thuận: Giao cháu Trần Gia B, sinh ngày 10/11/2010 cho chị Lương Thị Diệu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục cháu B cho đến khi cháu tròn 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự thống nhất thoả thuận: Chị Lương Thị Diệu H tự nguyện không yêu cầu anh Trần Văn D cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

* Về quyền và nghĩa vụ của cha, mẹ đối với con sau khi ly hôn: Anh D có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi. Sau khi ly hôn, anh D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu anh D lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Chị Huệ có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

* Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp cho hai bên gia đình: Chị Lương Thị Diệu H và anh Trần Văn D thống nhất không có gì về tài sản và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập giải quyết.

* **Về án phí:** Chị Lương Thị Diệu H và anh Trần Văn D thống nhất thoả thuận: Chị Lương Thị Diệu H tự nguyện nhận chịu cả 150.000đồng tiền án phí Dân sự sơ thẩm ly hôn. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Dân sự sơ thẩm chị Lương Thị Diệu H đã nộp (anh Lương Quốc Huy nộp thay) là 300.000đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015/0000283 ngày 12/02/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hưng Yên. Chị Lương Thị Diệu H được hoàn trả số tiền chênh lệch là 150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố H;
- Chi cục THADS TP H;
- Các đương sự;
- UBND xã, thành phố H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Vũ Công Lợi